

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày: 26/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Nga** và ông **Dương Xuân Tựu**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hứa Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/HSST, ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 00/00/1977 tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã M, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu H và bà Nông Thị T; vợ là Hoàng Thị T (đã chết năm 2014) và 02 con (con lớn sinh năm 1998; con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã M, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, học hết lớp 6/12 thì nghỉ học và lao động tự do, lập gia đình và sinh sống tại địa phương cho đến nay. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2021 đến ngày 24/6/2021 thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Chuyên: Ông **Sầm Văn Kính**, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị **Đổng Thị D**, sinh năm 1980. Cư trú tại: Thôn N, xã M, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* **Người chứng kiến:**

- Anh **Hoàng Văn H**, sinh năm 1988. Vắng mặt.
- Anh **Vi Văn M**, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn N, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18^h ngày 18/6/2021 tại thôn N, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Công an huyện Ba Bể phối hợp với Công an xã M, Công an xã Y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ và niêm phong 02 (hai) gói ma túy, loại Heroine vào phong bì ký hiệu A1 (Tiến hành cân xác định khối lượng được là 1,74 gam, niêm phong 1,74 gam chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu B1 gửi giám định); tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen và 01 xe mô tô BKS 20E1-360.60.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn C khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 12^h30' ngày 18/6/2021, Hoàng Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20E1 – 360.60 đi từ nhà ở thôn N, xã M, huyện Ba Bể đến thị trấn C, huyện Ba Bể để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi qua cầu T thuộc xã T, C gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện là người nghiện chất ma túy, Ch hỏi mua ma túy và được người đó bán cho một gói với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, C lấy từ gói ma túy ra một ít để sử dụng nhưng không hết nên gói lại và cất giấu ma túy trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường về đến thôn N, xã Y, huyện Ba Bể thì bị cơ quan Công an phát hiện, C đã khai báo đang cất giữ ma túy, 01 gói trong túi áo ngực bên trái, 01 gói trong gấu quần bên phải đang mặc, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói nhỏ ma túy dạng cục, bột màu trắng có khối lượng là 1,74 g (Một phẩy bảy mươi tư gam).

Tại Kết luận giám định số: 124/KTHS-MT ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 1,74g (Một phẩy bảy mươi tư gam).

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSBB ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)....

c) Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo C từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18/6/2021 đến ngày 24/6/2021. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T124 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 1,50 gam (một phẩy năm mươi gam) cùng phong bì, bao gói cũ; 01(một) phong bì ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ.

- Trả lại cho Hoàng Văn C: 01 (một) điện thoại di động có bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel, đã qua sử dụng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WIN DETECH, màu đỏ đen, BKS 20E1 - 360.60, xe đã qua sử dụng là tài sản của Hoàng Văn C, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt nhưng có gửi bản bào chữa có nội dung nhất trí với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: Đề nghị xem xét cho bị cáo được nhận lại tài sản là xe mô tô BKS 20E1 - 360.60 và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng.

Bị cáo C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố. Đối với xe mô tô BKS 20E1 - 360.60, xe cũ đã qua sử dụng, bị cáo dùng xe để đi mua ma túy nên nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đồng Thị D nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tịch thu xe mô tô BKS 20E1 - 360.60, xe đã qua sử dụng để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo C đều khai: Hồi 18^h ngày 18/6/2021 tại khu vực thôn N, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Văn C đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp 1,74 gam (Một phẩy bảy mươi tư gam) chất ma túy (loại Heroine). Mục đích Hoàng Văn C tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ cho nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố vợ là ông Hoàng Văn L đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất, khi ông L còn sống vợ chồng bị cáo thường xuyên quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo C khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực qua đầu cầu thuộc thôn T, xã T vào ngày 18/6/2021, nhưng do C không biết họ, tên, địa chỉ của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đồng Thị D: Quá trình điều tra, xác minh làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu WIN DETECH, màu đỏ đen, BKS 20E1 - 360.60, xe đã qua sử dụng có nguồn gốc là vào đầu năm 2020, chị D và Hoàng Văn C sinh sống với nhau như vợ chồng (không có đăng ký kết hôn), do không có phương tiện đi lại nên chị và C đã góp tiền mua xe trên, cụ thể: Chị D góp 3.000.000 đồng (là tiền của cá nhân chị D), C góp 2.000.000 đồng để mua xe về sử dụng chung cho đến nay, do xe còn số nên C là người thường xuyên sử dụng. Ngày 18/6/2021 C sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy và tàng trữ trái

phép chị D không biết. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị D xác định số tiền chị đã cho C để mua xe mô tô sử dụng chung trong quá trình chung sống thì chị cũng không yêu cầu C phải trả lại cho chị nữa. Chị D khẳng định xe mô tô BKS 20E1 - 360.60 là của Hoàng Văn C nên Chuyên có toàn quyền sở hữu và định đoạt đối với xe mô tô BKS 20E1 - 360.60. Chị D nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát là phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T124 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 1,50 gam (một phẩy năm mươi gam) cùng phong bì, bao gói cũ; 01(một) phong bì ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ.

- Trả lại cho Hoàng Văn C: 01 (một) điện thoại di động có bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel, đã qua sử dụng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu WIN DETECH, màu đỏ đen, BKS 20E1 - 360.60, xe đã qua sử dụng là tài sản của Hoàng Văn C, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo của địa phương nhưng sinh sống ở vùng có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn, vợ đã chết, bản thân là lao động chính, đang nuôi con nhỏ ăn học, hoàn cảnh gia đình khó khăn không có tài sản gì giá trị, bản thân nghiện ma túy xét thấy việc thi hành án không khả thi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 136/BLTTHS; Điều 23 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo: Hoàng Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C: 15 (Mười lăm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18/6/2021 đến ngày 24/6/2021.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T124 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại

là 1,50 gam (một phẩy năm mươi gam) cùng phong bì, bao gói cũ; 01(một) phong bì ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ.

- Trả lại cho Hoàng Văn C: 01 (một) điện thoại di động có bàn phím, màu đen, nhãn hiệu Masstel, đã qua sử dụng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu WIN DETECH, màu đỏ đen, BKS 20E1 - 360.60, xe đã qua sử dụng là tài sản của Hoàng Văn C.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 21/10/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể)

* Về án phí: Căn cứ Điều 136/BLTTHS; Điều 23 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND H.Ba Bể 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Ba Bể 2;
- Bị cáo 1;
- Người bào chữa 1;
- NCQLNVLQ 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu HSVA, lưu trữ ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên

